TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 301/2020/HNGĐ-ST
Ngày 06-7-2020
V/v: Ly hôn giữa chị H, anh V

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Kim Anh

- Ông Nguyễn Văn Quỹ

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Hoàng Anh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Thảo - Kiểm sát viên

Ngày 06-7-2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 172/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2020 về "Tranh chấp ly hôn, giải quyết nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 18-6-2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Cao Thị H, sinh năm 1979

Nơi đăng ký hộ khẩu tại: Xóm 18, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; nơi cư trú tại: Số nhà 6 đường V, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định

2. Bị đơn: Anh Ngô Gia V, sinh năm 1977

Nơi đăng ký hộ khẩu tại: Xóm 18, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; nơi cư trú tại: Số nhà 6 đường V, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Tại phiên toà chị H có mặt, anh V vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án và đơn xin xét xử vắng mặt, nguyên đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh V tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn năm 2003 tại Uỷ ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Vợ chồng sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do anh V

thường xuyên rượu chè, cờ bạc lô đề, không chịu làm ăn, không hỗ trợ chị về tài chính để lo cho gia đình. Anh V còn thường xuyên chửi bới, đập phá đồ đạc trong gia đình. Chị đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh V không thay đổi. Nay chị xác định không thể chung sống nên xin ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Ngô Tiến T, sinh ngày 01-10-2004 và Ngô Tiến Đ, sinh ngày 13-3-2009. Nếu ly hôn, chị xin được trực tiếp nuôi cả hai con chung. Không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con;

Về tài sản, nhà đất và công nợ chung và các loại tài sản khác: Chị H không yêu cầu giải quyết.

Cháu Ngô Tiến T và cháu Ngô Tiến Đ có đơn trình bầy nguyện vọng nếu bố mẹ ly hôn thì xin được ở với mẹ.

Tổ trưởng tổ dân phố số 4, phường L, thành phố N xác nhận vợ chồng chị H và anh V có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn địa phương không nắm được và đề nghị giải quyết theo qui định pháp luật.

Quan điểm của Kiểm sát viên: Về quá trình tiến hành tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các bên đương sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị xử ly hôn giữa chị Hồng và anh V. Giao con chung Ngô Tiến T và Ngô Tiến Đ cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; ghi nhận sự tự nguyện của chị H về việc không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Ngô Gia V đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo qui định của pháp luật nhưng anh V đều không có mặt, không có lý do; vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh V tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn năm 2003 tại Uỷ ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do anh V không quan tâm đến gia đình, không hỗ trợ chị trong cuộc sống, thường xuyên chửi bới, đập phá đồ đạc của gia đình. Chính quyền địa phương cũng xác nhận vợ chồng chị H và anh V có mâu thuẫn nhưng không rõ nguyên nhân; tại phiên tòa chị H vẫn giữ quan điểm xin ly hôn và nhận nuôi hai con chung. Anh V đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn cố tình không đến giải quyết vì vậy xác định anh Vượng không có thiện trí giải quyết mâu thuẫn để vợ chồng đoàn tụ. Xét thấy tình trạng hôn

nhân giữa chị H và anh V đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần xử ly hôn giữa chị H và anh V là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị H và anh V có hai con chung là Ngô Tiến T, sinh ngày 01-10-2004 và Ngô Tiến Đ, sinh ngày 13-3-2009. Chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con. Anh V không đến Tòa án giải quyết nên không có quan điểm gì. Các cháu Ngô Tiến T và Ngô Tiến Đ có đơn trình bày nguyện vọng xin ở với mẹ. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho các cháu và ổn định việc sinh hoạt và học tập, vì vậy giao cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung là phù hợp với các quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Chị H tự nguyện không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con không trái quy định của pháp luật, không vi phạm đạo đức xã hội nên được ghi nhận.

[4] Về tài sản, nhà đất và công nợ chung và các loại tài sản khác: Chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí sơ thẩm: Chị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 và các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử ly hôn giữa chị Cao Thị H và Anh Ngô Gia V;

2. Về con chung: Giao chị Cao Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Ngô Tiến T, sinh ngày 01-10-2004 và Ngô Tiến Đ, sinh ngày 13-3-2009. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Cao Thị H không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Anh Ngô Gia V có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Cao Thị H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai

thu tiền số 0002893 ngày 08-5-2020 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Nam Định.

4. Chị Cao Thị H có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Anh Ngô Gia V có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND xã H;
- UBND p. L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trần Công Khánh